

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.*

*Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.*

*Hồ sơ mời thầu được nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.*

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:*

#### **1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu**

*Mục này nêu thông tin tóm tắt về dự án/dự toán mua sắm và gói thầu như địa điểm thực hiện dự án/dự toán mua sắm, quy mô của dự án/dự toán mua sắm, yêu cầu về cung cấp hàng hóa thuộc gói thầu, thời gian thực hiện gói thầu và những thông tin khác tùy theo tính chất và yêu cầu của gói thầu.*

- a) Dự toán mua sắm: Thực hiện các mô hình khuyến nông sản xuất giống lúa mới vụ Hè thu năm 2026 trên địa bàn xã Phú Ninh;
- b) Gói thầu: Mua giống và vật tư thực hiện các mô hình;
- c) Chủ đầu tư: Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Phú Ninh;
- d) Nguồn vốn: Theo Quyết định số: 3384/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng và nguồn đối ứng của dân;
- e) Hình thức/ phương thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ;
- f) Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- g) Địa điểm giao hàng: Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Phú Ninh, TP Đà Nẵng.

i) Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

k) Giới thiệu quy mô gói thầu, chủng loại hàng hóa được duyệt:

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Lúa giống</b>	<b>Kg</b>	<b>7.409,6</b>	
1.1	Giống lúa TBR 97	Kg	3.624,8	
1.2	Giống lúa TBR 225	Kg	1.586	
1.3	Giống lúa VNR 20	Kg	444	
1.4	Giống lúa ĐT 100	Kg	1.754,8	
<b>2</b>	<b>Phân bón hữu cơ vi sinh</b>	<b>Kg</b>	<b>78.727</b>	

### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

*Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:*

**a) Yêu cầu về kỹ thuật chung** là các yêu cầu về chủng loại, tiêu chuẩn hàng hóa và các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, đóng gói, vận chuyển, điều kiện khí hậu tại nơi hàng hóa được sử dụng. Tùy thuộc vào sự phức tạp của hàng hóa, các yêu cầu kỹ thuật chung được nêu cho tất cả các hàng hóa hoặc cho từng loại hàng hóa riêng biệt.

**a1) Kê khai thông tin hàng hóa trên webform** (chi tiết theo yêu cầu tại Mẫu số 10B trên webform và được trích xuất sang mẫu số 12.1A, E-HSMT).

- Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa: Hàng hóa dự thầu phải được kê khai đầy đủ thông tin theo biểu dự thầu, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo truy xuất được nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, không nhầm lẫn hàng hóa khác.

- Thông số kỹ thuật cơ bản/thông số chính của hàng hóa: Nhà thầu có trách nhiệm kê khai Thông số kỹ thuật cơ bản của hàng hóa đúng với Thông số kỹ thuật, của nhà sản xuất công bố (không copy Thông số kỹ thuật từ E-HSMT).

### **a2) Tài liệu chứng minh chất lượng của hàng hoá:**

- Đối với Giống lúa: phải có giấy phép lưu hành giống của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp đang còn hiệu lực đến thời điểm đóng thầu; phiếu thử nghiệm hạt giống đạt quy chuẩn của Bộ Nông nghiệp và PTNT đang còn hiệu lực.

- Đối với Phân bón: được cơ quan có thẩm quyền công nhận được phép lưu hành và được cấp giấy chứng nhận hợp quy sản phẩm; có phiếu thử nghiệm đảm bảo hàm lượng theo quy chuẩn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

**b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:** (như tính năng, thông số kỹ thuật, các bản vẽ, catalô, các thông số bảo hành... được nêu cho từng loại hàng hóa. Khi nêu yêu

cầu, các thông số kỹ thuật có thể được mô tả dưới hình thức bảng biểu. Mục đích của phần Thông số kỹ thuật là xác định các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ liên quan theo yêu cầu của gói thầu. Chủ đầu tư phải soạn thảo chi tiết phần Thông số kỹ thuật trên cơ sở xem xét);

- Nhà thầu đính kèm E-HSDT bảng đề xuất Thông số kỹ thuật chi tiết đáp ứng thông số kỹ thuật được nêu dưới đây:

**b1. Yêu cầu Thông số kỹ thuật chi tiết hàng hóa dự thầu:**

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
[ghi số hiệu hạng mục]	[ghi tên]	[ghi thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn]
1	<b>Giống lúa TBR 97</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp độ: Xác nhận 1</li> <li>- Cấp giống (xác nhận 1); độ sạch: <math>\geq 99\%</math>; tỷ lệ nảy mầm: <math>\geq 80\%</math>; Ẩm độ <math>\leq 13,5\%</math>; bảo quản trong bao bì kín, có nhãn mác và thông tin sản phẩm rõ ràng.</li> <li>- Tỷ lệ gạo xát 68,0%, tỷ lệ gạo nguyên/gạo xát 71-78%, hàm lượng amylose 17,2%, hạt gạo dài, trong, cơm trắng, bóng, mềm, đậm, ngon vừa.</li> <li>- Quy cách đóng bao: 10 kg trong bao bì kín, có nhãn mác, thông tin sản phẩm rõ ràng, đảm bảo theo tiêu chuẩn nhà nước quy định.</li> </ul>
2	<b>Giống lúa TBR 225</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp độ: Xác nhận 1</li> <li>- Cấp giống (xác nhận 1); độ sạch: <math>\geq 99\%</math>; tỷ lệ nảy mầm: <math>\geq 80\%</math>; Ẩm độ <math>\leq 13,5\%</math>; bảo quản trong bao bì kín, có nhãn mác và thông tin sản phẩm rõ ràng.</li> <li>- Tỷ lệ gạo xát 68,0%, tỷ lệ gạo nguyên/gạo xát 71-78%, hàm lượng amylose 17,2%, hạt gạo dài, trong, cơm trắng, bóng, mềm, đậm, ngon vừa.</li> <li>- Quy cách đóng bao: 10 kg trong bao bì kín, có nhãn mác, thông tin sản phẩm rõ ràng, đảm bảo theo tiêu chuẩn nhà nước quy định.</li> </ul>
3	<b>Giống lúa VNR 20</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp độ: Xác nhận 1</li> <li>- Độ sạch 99%, tỷ lệ nảy mầm <math>&gt; 80\%</math>, ẩm độ <math>\leq 14\%</math></li> <li>- Quy cách đóng bao: 10 kg trong bao bì kín, có nhãn mác, thông tin sản phẩm rõ ràng, đảm bảo theo tiêu chuẩn nhà nước quy định.</li> </ul>

4	<b>Giống lúa DT 100</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp giống (xác nhận 1); độ sạch: <math>\geq 99\%</math>; tỷ lệ nảy mầm : <math>\geq 80\%</math>; Ẩm độ <math>\leq 13,5\%</math>; bảo quản trong bao bì kín, có nhãn mác và thông tin sản phẩm rõ ràng.</li> <li>- Quy cách đóng bao: 10 kg trong bao bì kín, có nhãn mác, thông tin sản phẩm rõ ràng, đảm bảo theo tiêu chuẩn nhà nước quy định.</li> </ul>
5	<b>Phân hữu cơ vi sinh</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy cách: 10kg/bao</li> <li>- Thành phần: Hàm lượng hữu cơ: 15%; VSV cố định đạm: <math>1 \times 10^6</math> CFU/g, VSV phân giải lân khó tan: <math>1 \times 10^6</math> CFU/g, pH<sub>H2O</sub>: 5</li> <li>- Tiêu chuẩn chất lượng: Đảm bảo theo các quy chuẩn và tiêu chuẩn kỹ thuật tương ứng trên bao bì; có đầy đủ thông tin về sản phẩm ghi trên nhãn mác, bao bì (số lô sản xuất, ngày sản xuất, hạn sử dụng...).</li> <li>- Quy cách: 10kg/bao.</li> <li>- Còn hạn sử dụng lâu dài (trên 12 tháng).</li> </ul>

*Thông số kỹ thuật chi tiết và các tiêu chuẩn chi tiết (khi cần thiết).*

- Nhà thầu có thể chào hàng hóa theo đúng Thông số kỹ thuật được nêu trên hoặc chào hàng hóa có Thông số kỹ thuật khác. Trường hợp hàng hóa chào thầu có Thông số kỹ thuật (TSKT) khác với TSKT của E-HSMT thì nhà thầu phải có Bảng so sánh thông số kỹ thuật, giải thích và một bảng kê những điểm sai khác, ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V, E-HSMT và đính kèm tài liệu chứng minh Thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu có sai khác là đáp ứng yêu cầu về Thông số kỹ thuật của E-HSMT.

- Đối với thông số kỹ thuật khác biệt của một loại hàng hóa nào đó trong yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT mà chỉ có một sản phẩm cụ thể của một hãng sản xuất cụ thể đáp ứng thì nhà thầu chỉ ra và cung cấp tài liệu chứng minh các thông tin nhà thầu cung cấp là có cơ sở để Tổ chuyên gia xem xét có áp dụng hoặc không áp dụng tiêu chí đó khi đánh giá E-HSMT theo quy định của Luật đấu thầu.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm tính chính xác thông tin nhà thầu cung cấp. Trường hợp nhà thầu không có tài liệu chứng minh hoặc thông tin nhà thầu cung cấp là không chính xác có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì Tổ chuyên gia xem xét kiến nghị xử lý nhà thầu cung cấp thông tin không trung thực theo quy định.

## **b2. Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật:**

- Nhà thầu cung cấp Catalog của nhà sản xuất hoặc bảng thông số kỹ thuật có xác nhận của nhà sản xuất (hoặc nhà phân phối chính thức) hoặc thông tin công bố rộng rãi trên phương tiện thông tin của NSX/NPP (website chính thức, đường link,...) và đính kèm bản dịch tiếng Việt của đơn vị dịch thuật hợp pháp nếu là tiếng nước ngoài.

((Trường hợp nhà thầu không có tài liệu chứng minh (kể cả sau khi làm rõ/đổi chiều) thông tin kê khai là đúng, Tổ chuyên gia, bên mời thầu có thể xem xét đánh giá việc kê khai không trung thực của Nhà thầu theo quy định)).

### **1.3. Cam kết của nhà thầu để thực hiện gói thầu:**

- Hàng hóa đảm bảo mới 100%; có xuất xứ nguồn gốc rõ ràng;
- Có cam kết đổi trả hàng hoá không đạt yêu cầu trong vòng 24h kể từ khi có yêu cầu từ phía Chủ đầu tư;
- Có cam kết Nếu được lựa chọn trúng thầu, nhà thầu phải bố trí đội ngũ cán bộ kỹ thuật chuyên môn phối hợp, tư vấn cùng với Chủ đầu tư để hướng dẫn, theo dõi quá trình ngâm ủ hạt giống cho các hộ dân và thường xuyên theo dõi quá trình quá trình sinh trưởng, sâu bệnh trên cây lúa để có giải pháp xử lý đối với các loại sâu, bệnh trên cây lúa.
- Có cam kết Trước lúc cấp giống lúa cho các hộ dân hưởng lợi, nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với cán bộ kỹ thuật của Chủ đầu tư tiến hành lấy mẫu để ngâm ủ để kiểm tra tỷ lệ nảy mầm của hạt giống lúa theo đúng quy định.
  - + Nếu tỷ lệ nảy mầm và sức nảy mầm đạt  $\geq 80\%$  thì chất lượng hạt giống kết luận là đảm bảo và giống lúa đủ điều kiện để cấp cho các hộ dân;
  - + Nếu tỷ lệ nảy mầm và sức nảy mầm đạt  $\leq 80\%$  thì kết luận là chất lượng hạt giống không đảm bảo theo quy định. Trong thời gian tối đa 02 ngày, nhà thầu phải cung cấp lô giống lúa khác. Nếu nhà thầu không cung cấp được lô giống lúa thay thế làm ảnh hưởng đến tiến độ sản xuất thực hiện chính sách thì nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
- Cam kết Phân bón cung cấp đảm bảo nguồn gốc xuất xứ, có đầy đủ chứng từ, hoá đơn hợp lệ và sẵn sàng cung cấp cho Chủ đầu tư khi có yêu cầu chứng minh nguồn gốc xuất xứ.

### **Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ**

### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm: Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:**

- Kiểm tra Bao bì nhãn mác thông tin sản phẩm;
- Kiểm tra sản phẩm bằng mắt thường, kinh nghiệm nông nghiệp;
- Kiểm tra tỷ lệ nảy mầm;
- Và Các kiểm tra khác nếu cần thiết.

=====